

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số **30/ 2022/TLST - HNGĐ** ngày 4 tháng 4 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị D, sinh năm 1997. Trú tại: Tổ 42, phường H, quận Ng, TP Đ.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1996. Trú tại: Tổ 12 B, phường Hòa Q, quận Ng, TP Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **21 tháng 6 năm 2022**.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị D và anh Nguyễn Văn V.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị D và anh Nguyễn Văn V thuận tình ly hôn.

Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận về con chung giữa chị D và anh V như sau: Giao con Nguyễn Trần Bảo Kh cho bà Diễm trực tiếp nuôi dưỡng. Ông V cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đồng /01 tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 7 năm 2022 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Ly hôn các bên đương sự thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

Về tài sản chung: Không có

Về nợ chung: Không có.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con chung 150.000 đồng bà D và ông V thỏa thuận bà D tự nguyện chịu được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà D đã nộp theo biên lai thu số 0001219 ngày 30/3/2022 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKS Q.NHS;
- UBND phường Hòa Quý,
quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng.
(Giấy kết hôn số 166, quyển số 13/2018
đăng ký ngày 09/02/2018).
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

đã ký

Lương Thị Anh